

Bản án số: 113/2020/HSST
Ngày 18 tháng 12 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Hồng Giang

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Vinh và ông Đặng Thiều Quang

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngô Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2020/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2020/HSST-QĐ ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

*** Họ và tên: Chu Văn V**, Sinh năm 1981. Tên gọi khác: Không có. Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Chu Văn Đ, sinh năm 1956 và con bà Lý Thị Ch, sinh năm 1955 (đều đã chết); có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1985, có 01 con, sinh năm 2005;

*** Tiền án:**

- Bản án số 156/2017/HSST ngày 02/11/2017, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 01 năm 08 tháng tù giam về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/12/2018.

-Tại bản án số 22/2020/HSST ngày 27/3/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", trị giá tài sản trộm cắp là 7.000.000 đồng. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 07/9/2020.

*** Tiền sự:** Không

- Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Công an huyện Lạng Giang, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Chị Vy Thị H1, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Đ, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*** Người chứng kiến:**

Anh Nguyễn Thế L, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ, ngày 25/10/2020, tại thôn C, xã H, huyện L, Công an xã H đang tuần tra tại đoạn đường Quốc lộ 37 cạnh UBND xã H đã phát hiện bị cáo Chu Văn V đang vác theo một bao tải có đựng đồ vật, nghi ngờ là tài sản trộm cắp nên đã tiến hành kiểm tra lập biên bản vi phạm đưa về trụ sở Công an xã để làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 bao tải màu da cam; 03 con gà ta, trong đó có 01 con gà trống, màu lông đỏ - đen; 02 con gà mái, màu lông nâu nhạt, tổng trọng lượng 4,2kg.

Ngày 26/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang đã tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Chu Văn V.

Tại cơ quan điều tra, Chu Văn V khai nhận: Vi phạm có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Khoảng 19 giờ ngày 25/10/2020, bị cáo V đi bộ từ xã Quất Sơn, huyện Lục Nam sang thôn Đ, xã H, huyện L chơi đồng thời xem có gia đình nào có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi qua nhà chị Vy Thị H1, sinh năm 1983 ở thôn Đ thấy không có người ở nhà nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. V vào đến sân, phát hiện có 03 con gà (01 con gà trống và 02 con gà mái) đang úp trong chiếc lồng sắt ngoài cửa nhà. Bị cáo V lấy chiếc bao tải dứa màu cam ở sân rồi dùng tay phải bắt từng con gà trong lồng thả vào trong bao tải. Sau khi trộm cắp được 03 con gà trên, V khoác bao tải trên vai rồi đi bộ về hướng thị trấn K, huyện L để bán. Khi đi đến thôn C, xã H thì bị lực lượng Công an kiểm tra và đưa về trụ sở làm việc.

Cùng ngày, chị Vy Thị H1 làm đơn trình báo Công an xã H.

Tại Kết luận định giá tài sản số 105/KL-HĐ ngày 26/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạng Giang kết luận: 01 con gà trống, màu lông đỏ - đen, khối lượng nặng 02 kg có giá 160.000đ; 02 con gà mái, màu lông nâu nhạt, khối lượng mỗi con nặng 1,1kg có giá 176.000đ. Tổng giá trị tài sản định giá là 336.000đ.

Ngày 29/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Lạng Giang ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 03 con gà cho chị H1, chị H1 đã nhận lại tài sản và không đề nghị V bồi thường gì.

Tại cơ quan điều tra bị cáo V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 106/KSĐT ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Chu Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Chu Văn V tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình đã thực hiện là sai, là vi phạm pháp luật. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình và nuôi con.

Tại phiên tòa, người bị hại vắng mặt nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ, người bị hại đã nhận lại tài sản đầy đủ, không yêu cầu bị cáo Chu Văn V phải bồi thường gì nữa.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Chu Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 tháng đến 09 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự, về vật chứng: Không đề nghị giải quyết, đề nghị miễn án phí cho bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có tranh luận gì với đại diện VKSND huyện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định quyết tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

Người bị hại đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt không có lý do. HĐXX thấy việc vắng mặt này không ảnh hưởng tới việc xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Chu Văn V tại phiên tòa thừa nhận bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người bị hại, cụ thể: Bị cáo Chu Văn V là đối tượng có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Buổi tối ngày 25/10/2020, tại thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Bị cáo V đã có hành vi trộm cắp 03 con gà, tổng trọng lượng 4,2 kg của gia đình chị Vy Thị H1. Tổng giá trị tài sản V trộm cắp là 336.000đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Lời khai của bị cáo cũng hoàn toàn phù hợp với thời gian và địa điểm xảy ra tội phạm. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở

hữu tài sản, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt được xác định là 336.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ cơ sở cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo đã bị Tòa án xét xử nhiều lần về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”; (như phần đầu án đã nêu).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 156/2017/HSST ngày 02/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt Việt 01 năm 08 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nay bị cáo tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Việt có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an ninh, xã hội tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội. Khi lượng hình, HĐXX sẽ xem xét để tuyên mức hình phạt tù phù hợp với bị cáo theo như mức án mà đại diện VKSND huyện đã đề nghị tại phiên tòa.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo cho việc thi hành án, HĐXX thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày là phù hợp với Điều 329- BLTTHS.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Chu Văn V phạm tội vì mục đích tư lợi, lẽ phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, tuy nhiên do bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có việc làm và thu nhập ổn định, nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Trách nhiệm dân sự: HĐXX thấy:

Đối với tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi và trả lại đầy đủ cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì nữa, vì vậy Tòa miễn xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Không có, không phải giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, các Điều 135, 136, Điều 292, 293, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Chu Văn Việt phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo **Chu Văn V 08 (tám)** tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25/10/2020. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Trách nhiệm dân sự và về vật chứng: Không phải giải quyết.

3. Về án phí: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lạng Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Thân Hồng Giang